

Số: 10/2025/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 18 tháng 9 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**Quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật**  
**trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP quy định về chính sách hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;*

*Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan theo quy định hiện hành.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ sở sản xuất quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP;

b) Doanh nghiệp nhỏ và vừa (không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang) có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

c) Người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 116/2025/NĐ-CP;

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

## **Điều 2. Mức hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật**

1. Đối với cơ sở sản xuất động vật trên cạn:

a) Trâu, bò, ngựa, dê: 50.000 đồng/kg hơi;

b) Cừu, hươu sao: 55.000 đồng/kg hơi;

c) Lợn: 40.000 đồng/kg hơi;

d) Gà, vịt, ngan, ngỗng, bồ câu: 35.000 đồng/kg hơi;

đ) Chim cú: 20.000 đồng/kg hơi;

e) Đà điểu: 50.000 đồng/kg hơi;

g) Trứng gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, bồ câu, chim cú, đà điểu): 20.000 đồng/kg.

2. Đối với cơ sở sản xuất động vật thủy sản:

a) Tôm hùm giống: 10.000 đồng/con;

b) Tôm giống (tôm thẻ chân trắng, tôm sú) từ giai đoạn hậu ấu trùng Postlarvae 12 trở lên: 10.000.000 đồng/01 triệu con;

c) Cá giống (cá biển, cá tra, cá truyền thống, cá rô phi, cá nước lạnh): 10.000 đồng/kg;

d) Diện tích nuôi tôm sú quảng canh (nuôi tôm lúa, tôm sinh thái, tôm rừng, tôm kết hợp): 9.000.000 đồng/ha;

đ) Diện tích nuôi tôm sú (bán thâm canh, thâm canh): 12.000.000 đồng/ha;

e) Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng: 20.000.000 đồng/ha (mật độ nuôi từ 50 - 100 con/m<sup>2</sup>); 30.000.000 đồng/ha (mật độ nuôi từ trên 100 - 250 con/m<sup>2</sup>); 50.000.000 đồng/ha (mật độ nuôi từ trên 250 con/m<sup>2</sup>);

g) Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa: 10.000.000 đồng/ha;

h) Diện tích nuôi cá tra thâm canh: 50.000.000 đồng/ha;

i) Diện tích nuôi cá rô phi thâm canh: 30.000.000 đồng/ha;

k) Cá nước lạnh (tầm, hồi) nuôi thâm canh: 20.000 đồng/kg;

l) Thủy sản nước ngọt nuôi lồng, bè: 5.000 đồng/kg;

m) Hải sản nuôi lồng, bè: 10.000 đồng/kg.

### 3. Mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa

Doanh nghiệp nhỏ và vừa (không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang) có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình bị thiệt hại do dịch bệnh động vật được hỗ trợ bằng mức quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; đồng thời bảo đảm nguyên tắc hỗ trợ theo quy định tại Điều 5 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 và các văn bản pháp luật có liên quan theo quy định hiện hành.

#### **Điều 3. Mức hỗ trợ đối với người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật**

1. Người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 400.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 500.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

2. Người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian được phân công, huy động tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật được hỗ trợ: 150.000 đồng/người/ngày đối với ngày làm việc; 300.000 đồng/người/ngày đối với ngày nghỉ, ngày lễ, tết.

#### **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**


Đối với hồ sơ đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh động vật xảy ra (không bao gồm đối tượng hỗ trợ là doanh nghiệp nhỏ và vừa), hồ sơ đề nghị hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền tiếp nhận nhưng chưa thực hiện hỗ trợ kể từ ngày Nghị định số 116/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, việc hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2025/NĐ-CP.

## **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 9 năm 2025.
2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 18 tháng 9 năm 2025./.*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 5;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Ninh Bình;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. 



**CHỦ TỊCH**

**Lê Quốc Chính**